TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG CHÀ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HSST
Ngày 28/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Tiến Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiên

2. Ông Khoàng Văn Hặc

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Phìn Đại Quảng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện MC số: 24/2023/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý A L (tên gọi khác: không), sinh năm 1989, tại huyện TC, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản NC, xã CT, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý A V và bà Giàng Thị S(đã chết); Vợ: Lầu Thị Ph, bị cáo có 05 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2023, tạm giam từ ngày 18/01/2023. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cao Thị Bình, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lầu Thị Ph, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Bản Nậm Chua, xã Chà Tở, huyện NP, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 09/01/2023, Lý A L điều khiển xe mô tô BKS 27H1-5031 từ nhà đến bản NC, xã MT, huyện MC để mua thực phẩm cho gia đình và

mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực bản NC thì L gặp một người đàn ông, qua trao đổi L mua được của người này 01 gói Heroine với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy L cất giấu trong túi áo bên trái đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi mua thức ăn. Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày khi L đi đến khu vực bản NC, xã MT, huyện MC thì bị Tổ công tác Công an xã MT, huyện MC phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 2,02 gam được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu đen bên trong là mảnh nilon màu xanh của L đang cất giấu trong túi áo đang mặc trên người. Tổ công tác đã lập biên bản bắt ngươi phạm tội quả tang đối với Lý A L.

Kết luận giám định số 174/KL-KTHS ngày 15/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lý A L là 2,02 gam. Mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ của Lý A L gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 14/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số mã hiệu KE14557493; 01 tờ tiền có mệnh giá 50.000 đồng có số mã hiệu QE20447406; 04 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng có số mã hiệu cụ thể TF19310507, NL20075026, LJ 14391756, CG 21229032; 04 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng có số mã hiệu cụ thể là EP13447936, JA20388814, WC19282132, NB17189809 là tiền thật.

Cáo trạng số: 06/CT-VKSMC ngày 01/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lý A L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 2 năm 2 tháng tù đến 2 năm 6 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và một số đồ vật, không có giá trị, không sử dụng được. Tịch thu sung ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô màu đỏ - đen - bạc nhãn hiệu HONDA loại Wave RS, BKS 27H1-5031, số máy HC12E0667793, số khung 12229Y054350 xe đã cũ nát. Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lầu Thị Ph ½ giá trị chiếc xe mô tô màu đỏ - đen - bạc nhãn hiệu HONDA loại Wave RS, BKS 27H1-5031, số máy HC12E0667793, số khung 12229Y054350 và 01 điện thoại hãng Realme C2 màn hình cảm ứng, ốp lưng màu xanh, màn hình có nhiều vết nứt, không kiểm tra tình trạng bên trong.

Trả bị cáo số tiền 370.000 đồng, 01 ví giả da màu nâu đã cũ, 01 giấy phép lái xe số 110125002648 và 01 căn cước công dân số 011089005610 đều mang tên Lý A L.

Tiếp tục tạm giữ 01 đăng ký xe số 137631 mang tên Lý A L và 01 chìa khóa xe để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn hình phạt bổ sung.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện MC đã truy tố và kết luận. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân và xem các tình tiết khác là tình tiết có lợi cho bị cáo: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức có phần hạn chế, hoàn cảnh kinh tế thuộc hộ nghèo, có con còn nhỏ, nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS để xử phạt bị cáo ở mức án thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo, trả bị cáo số tiền 370.000 đồng. Trả người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là vợ bị cáo ½ giá trị chiếc mô tô đã bị thu giữ và chiếc điện thoại di động.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lầu Thị Pháy không có mặt tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của Lầu Thị Pháy tại cơ quan điều tra. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến thay đổi, bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa bị cáo Lý A L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX thấy rằng lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 09/01/2023, tại khu vực bản NC, xã MT, huyện MC, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an xã Mường Tùng phát hiện bắt quả tang Lý A L cất giấu trái phép 2,02 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện MC truy tố, luận tội và đề nghị xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét về tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận biết việc Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe và kinh tế của người sử dụng, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn. Xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Do đó bị cáo phải chịu trách

nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của mình.

Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân. Bởi vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản xác minh thu nhập, tài sản và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, các con còn nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích điều kiện, hoàn cảnh, động cơ phạm tội, thái độ của bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS và xem xét các tình tiết có lợi khác để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo, trả bị cáo số tiền 370.000 đồng và các giấy tờ tùy thân, trả lại vợ bị cáo ½ giá trị chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại di động do bị cáo không sử dụng để phạm tội. HĐXX thấy rằng đề nghị của người bào chữa là có căn cứ một phần nên cần chấp nhận một phần đề nghị này khi quyết định hình phạt và áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện MC, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân nhân huyện MC; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng với quy định của pháp luật.

[4]. Về vật chứng:

01 túi nilon màu trắng bên trong có 1,875 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Những vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Đối với chiếc xe mô tô màu đỏ - đen - bạc nhãn hiệu HONDA loại Wave RS, BKS 27H1-5031, số máy HC12E0667793, số khung 12229Y054350 xe đã qua sử dụng, kèm chìa khóa xe và đăng ký xe là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội. Nguồn gốc chiếc xe do vợ chồng bị cáo mua với giá 10 triệu đồng từ tiền do lao

động, sản xuất mà có nên là tài sản chung của vợ chồng bị cáo theo quy định tại Điều 33 Luật HNGĐ. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội vợ bị cáo không biết, nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô; Đối với chiếc điện thoại hãng Realme C2 của vợ bị cáo mang theo nhưng không sử dụng để phạm tội. Do vậy cần trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lầu Thị Ph ½ giá trị chiếc xe nhãn hiệu HONDA loại Wave RS, BKS 27H1-5031 và chiếc điện thoại hãng Realme C2 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106/BLTTHS. Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc chìa khóa và 01 đăng ký xe mang tên Lý A L để đảm bảo công tác thi hành án.

Trả bị cáo số tiền 370.000 đồng, 01 ví giả da màu nâu đã cũ, 01 giấy phép lái xe số 110125002648 và 01 căn cước công dân số 011089005610 đều mang tên Lý A L do không liên quan đến việc phạm tội theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là bị cáo khai mua của một người đàn ông, bị cáo không biết lai lịch của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lý A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 2 năm 4 tháng *(hai năm bốn tháng)* tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện MC bên trong chứa: 01 túi nilon màu trắng bên trong có 1,875 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu đen, 01mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô màu đỏ - đen - bạc nhãn hiệu HONDA loại Wave RS, BKS 27H1-5031, số máy HC12E0667793, số khung 12229Y054350 xe đã cũ nát. Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc chìa khóa và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 137631 mang tên Lý A L để đảm bảo công tác thi hành án.

+ Trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lầu Thị Ph, sinh năm 1990, nơi cư trú: Bản NC, xã CT, huyện NP, tỉnh Điện Biên ½ giá trị chiếc xe mô tô màu đỏ - đen - bạc nhãn hiệu HONDA loại Wave RS, BKS 27H1-5031, số máy HC12E0667793, số khung 12229Y054350 xe đã qua sử dụng. 01 chiếc điện thoại hãng Realme C2 màn hình cảm ứng, ốp lưng bằng nhựa màu nâu, màn hình có nhiều vết nứt.

Trả bị cáo số tiền 370.000 đ (ba trăm bảy mươi nghìn đồng) theo kết luận giám định là tiền thật (đã được niêm phong). 01 ví giả da màu nâu cũ rách, 01 giấy phép lái xe số 110125002648 và 01 căn cước công dân số 011089005610 đều mang tên Lý A L.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện MC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MC, tỉnh Điện Biên ngày 02/3/2023).

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lý A L

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/3/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện MC
- Nhà tạm giữ CA huyện MC
- Cơ quan THAHS huyện MC
- Cơ quan CSĐT CA huyện MC
- Chi cục THADS huyện MC
- Bị cáo; NBC, Người có Ql,NVLQ
- Phòng KTNV TAND tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- HSNVCS công an huyện MC
- UBND xã Chà Tở, huyện NP
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng